TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 504/2026/HS-ST
Ngày 17 – 8 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Phi Hổ.

Bà Trần Thị Hồng Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh - Thư ký, Tòa án nhân dân khu vực 1- Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 420/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2026 theo định đưa vụ án ra xét xử số: 508/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Hà Thị T, sinh ngày 24/6/1982 tại tỉnh Thái Nguyên; Căn cước công dân số: 019182052374, cấp ngày 29/9/2022; Nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH; Nơi đăng ký thường trú: Xóm Làng, xã Y, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở hiện nay: 01/10/5, tổ B, khu phố C, phường T, thành phố Đ; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T1 và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có chồng là Lương Mạnh H1 (đã chết); có 02 con, sinh năm 2002 và năm 2005; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 13/01/2026, sau đó chuyển tạm giữ, tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Đ; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 17/10/2023, Hà Thị T thuê căn nhà số A, tổ B, khu phố C, phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ) do ông Nguyễn Tấn L, sinh năm 1974, thường trú tại: lô K, khu phố E, phường T, thành phố Đ là chủ sở hữu, để kinh doanh nhà nghỉ và đặt tên nhà nghỉ "Hạnh Phúc". Ngày 05/01/2026, T thuê

Nguyễn Trọng H trông coi xe, dọn dẹp và đứng quầy lễ tân thu tiền phòng khi T đi vắng, T trả lương cho H 9.000.000đ (chín triệu đồng/tháng.

Quá trình kinh doanh, do lượng khách lưu trú ít, doanh thu thấp nên từ đầu tháng 12/2025, T nảy sinh ý định cho các gái bán dâm thuê phòng lưu trú và sử dụng nhà nghỉ "Hạnh Phúc" làm địa điểm thực hiện hành vi mua bán dâm nhằm thu lợi từ việc cho thuê phòng.

Vào đầu tháng 12/2025 đến ngày 08/01/2026, T lần lượt đồng ý cho Hoàng Thị Huyền C, sinh năm 1991, thường trú tại: Thôn M, xã T, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Thị H1, sinh năm 1989, thường trú tại xã P, tỉnh Phú Thọ; Phạm Thị G, sinh năm 1997 và Trần Hoài N, sinh năm 2001, cùng thường trú tại xã Y, tỉnh Phú Thọ; Mai Thị Lệ L1, sinh năm 1988, thường trú tại phường Y, tỉnh Lào Cai và Hà Thị G1, sinh năm 1991, thường trú tại xã T, tỉnh Phú Thọ, đều là gái bán dâm thuê phòng để ở và hoạt động mua, bán dâm tại nhà nghỉ.

T và các gái bán dâm nêu trên thoả thuận: T thu tiền thuê phòng ở của gái bán dâm là 50.000đ (năm mươi nghìn đồng/ngày, ở ngày nào tính tiền ngày đó. Khi có khách nam đến mua dâm thì T thu tiền phòng của khách với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) giờ đầu tiên, mỗi giờ tiếp theo thu thêm 20.000đ (hai mươi nghìn đồng). T không lấy tiền bán dâm của gái bán dâm và không giới thiệu khách mua dâm cho gái bán dâm. Việc mua bán dâm do gái bán dâm và khách nam tự thoả thuận.

Mặc dù biết rõ các cô gái trên hoạt động mại dâm, T vẫn cho phép lưu trú lâu dài tại nhà nghỉ, tạo điều kiện cho họ sử dụng các phòng nghỉ làm nơi thực hiện hành vi mua bán dâm. Việc T chứa mại dâm do T tự thực hiện, T không nói cho Nguyễn Trọng H biết.

Để tìm kiếm khách mua dâm, các gái bán dâm trên đã lên mạng đăng ký trả tiền cho trang web "Gaigu4tv", "Gaigu5" được đăng ảnh, để lại phương thức liên lạc cho khách có nhu cầu mua dâm liên lạc hoặc sử dụng ứng dụng Zalo tìm khách mua dâm rồi liên lạc hướng dẫn khách đến thuê phòng tại nhà nghỉ "Hạnh Phúc" để thực hiện hành vi mua bán dâm, giá mỗi lần mua bán dâm từ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng/người/lần. Tiền mua dâm do các gái bán dâm trực tiếp nhận, còn tiền thuê phòng do khách nam thanh toán cho T.

Khoảng 16 giờ ngày 06/01/2026, tại số 102 nghỉ "Hạnh Phúc", Nguyễn Thị H1 đã 01 lần bán dâm cho 01 khách nam (không rõ lai lịch) với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Ngày 08/01/2026, tại các phòng số 101, 102, 104 nhà nghỉ "Hạnh Phúc", Hà Thị G1 đã 05 lần bán dâm cho 05 khách nam (không rõ lai lịch) với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng/người/lần. Ngày 13/01/2026, tại các phòng số 102, 104, 202, G1 đã 03 lần bán dâm cho 03 khách nam (không rõ lai lịch) với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng/người/lần. Như vậy, từ ngày 08/01/2026 đến ngày 13/01/2026, G1 đã 08 lần bán dâm cho 08 khách nam (không rõ lai lịch).

Ngoài các lần bán dâm nêu trên, từ ngày 28/12/2025 đến ngày 13/01/2026 Nguyễn Thị H1 còn 06 lần bán dâm cho 06 khách nam (không rõ lai lịch), Trần Hoài N 03 lần bán dâm cho 03 khách nam (không rõ lai lịch).

Vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 13/01/2026, tại phòng số 104 nhà nghỉ "H", Hoàng Thị Huyền C đang bán dâm cho Lê Hồng T1, sinh năm 1997, thường trú tại số A đường C, tổ E, khu phố C, phường T, tỉnh Đồng Nai với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) thì bị Công an phường T kiểm tra phát hiện lập hồ sơ xử lý.

Quá trình điều tra, Hà Thị T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 10.500.000đ (mười triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền Hà Thị T thu lợi bất chính do T giao nộp tại Cơ quan điều tra.

- Số tiền 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng) do Hà Thị G1 giao nộp (tiền bán dâm).

- Số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) do Nguyễn Thị H1 giao nộp (tiền bán dâm).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Plus, màu hồng, dung lượng 128GB số IMEL: 359220905577244 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, mã số kinh doanh 8849319356 của bị cáo Hà Thị T không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã trả lại cho bị cáo T.

Quá trình điều tra, làm rõ: Nguyễn Trọng H và Hà Thị T khai T mới thuê H làm việc tại nhà nghỉ từ ngày 05/01/2026 đến khi bị bắt. H không biết việc T chứa mại dâm, không biết các cô gái trong nhà nghỉ là gái bán dâm, H không biết khách đến thuê phòng để mua dâm, H không được hưởng lợi từ việc chứa mại dâm của T và mua bán dâm của gái bán dâm. T và các gái bán dâm khai không nói cho H biết các cô gái trong nhà nghỉ là gái bán dâm, việc các cô gái hoạt động bán dâm tại nhà nghỉ chỉ có T biết.

Trong thời gian chứa mại dâm từ đầu tháng 12/2025 đến ngày 13/01/2026, Hà Thị T thu lợi bất chính 10.500.000đ (mười triệu năm trăm nghìn đồng).

Ông Nguyễn Tấn L cho Hà Thị T thuê căn nhà số A, tổ B, khu phố C, phường T, thành phố Đ để kinh doanh nhà nghỉ "Hạnh Phúc" nhưng không biết T sử dụng nhà nghỉ để chứa mại dâm.

Quá trình điều tra, Hoàng Thị Huyền C, Mai Thị Lệ L1 và Phạm Thị G khai nhiều lần bán dâm cho các khách nam (không rõ lai lịch), tại nhà nghỉ "Hạnh phúc" do T quản lý nhưng không nhớ ngày tháng, số lần bán dâm cụ thể và không xác định được lai lịch của người mua dâm.

Bản trạng số: 267/CT-VKSKV1 ngày 24/6/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai đã truy tố bị cáo Hà Thị Thuỷ về tội: "Chứa mại dâm" theo điểm c, d khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Thị T phạm tội "Chứa mại dâm" theo điểm c, d khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự

năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đề nghị xử phạt bị cáo Hà Thị T từ 06 năm đến 07 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên.

Lời nói sau cùng, bị cáo Hà Thị T đã ăn năn hối hận về hành vi mà bị cáo đã gây ra, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 28/12/2025 đến ngày 13/01/2026, tại nhà nghỉ "Hạnh phúc" địa chỉ 01/10/5, tổ B, khu phố C, phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ) do Hà Thị T quản lý, T có hành vi 18 lần chứa chấp và đồng ý cho 04 gái bán dâm gồm: Hoàng Thị H , Hà Thị G, Nguyễn Thị H1 và Trần Hoài N hoạt động bán dâm tại nhà nghỉ "Hạnh phúc".

Vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 13/01/2026, tại phòng số 104 nhà nghỉ "Hạnh Phúc", Hoàng Thị H đang bán dâm cho Lê Hồng T1 thì bị Công an phường T kiểm tra phát hiện lập hồ sơ xử lý. T thu lợi bất chính số tiền 10.500.000đ (mười triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Hà Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa mại dâm" với các tình tiết định khung là "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Chứa mại dâm 04 người trở lên" quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng và ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh trong xã hội và tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ nhận thức, điều khiển hành vi của mình và nhận biết được những tác động tiêu cực từ tệ nạn mại dâm nhưng vì muốn thu lợi bất chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự giác giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) cho bị cáo

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với số tiền 10.500.000đ (mười triệu năm trăm nghìn đồng) của Hà Thị T do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nước.

+ Đối với số tiền 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng) của Hà Thị Giàng D bán dâm mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nước.

+ Đối với số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) của Nguyễn Thị H1 do bán dâm mà có nên cần tịch thu sung ngân sách .

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Plus, màu hồng, và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, mã số kinh doanh 8849319356 của Hà Thị T không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã trả lại cho T.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Các vấn đề khác:

Đối với Hoàng Thị H và Lê Hồng T1 có hành vi mua bán dâm bị bắt quả tang, Công an phường T đã xử phạt hành chính.

Đối với Hà Thị G, Nguyễn Thị H1, Mai Thị Lệ L, Trần Hoài N và Phạm Thị G1 có hành vi bán dâm tại nhà nghỉ "Hạnh phúc" đề nghị Công an phường T, thành phố Đ xử phạt hành chính.

Đối với ông Nguyễn Tấn L1 là chủ nhà số A, tổ B, khu phố C, phường T, thành phố Đ đã cho Hà Thị T thuê căn nhà trên để kinh doanh nhà nghỉ "Hạnh Phúc" nhưng không biết T chứa mại dâm trong nhà nghỉ nên không xử lý.

Đối với các khách nam (chưa rõ lai lịch) có hành vi mua dâm và các đối tượng (chưa rõ lai lịch) sử dụng trang mạng "Gaigu4tv", "Gaigu5", Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau".

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c, d khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47; Điều 426 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộluật hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Hà Thị T phạm tội "Chứa mại dâm".

Xử phạt bị cáo Hà Thị T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2026.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 13.500.000đ (mười ba triệu, trăm nghìn đồng).

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 140/QĐ-VKSKV1 ngày 24/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 –Đồng Nai và giấy nộp tiền mặt ngày 26/6/2026 tại Ngân hàng TMCP ĐT &PTVN của Thi hành án dân sự thành phố Đ).

Về án phí: Bị cáo Hà Thị T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND khu vực 1- Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Đồng Nai;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- THADS TP. Đồng Nai;
- Công an TP. Đồng Nai;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Đại